CÔNG TY TNHH NAM DƯỢC KIM NGÂN

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NAM DƯỢC KIM NGÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110413137

3. Ngày thành lập: 11/07/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, số 151, phố Đông Các, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *0989135779* Fax:

Email: *nlhh260974@gmail.com* Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng	*4632*
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: -Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế -Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	*4649(Chính)*
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	*4659*
4.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép -Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	*4669*
5.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây gia vị, trồng cây dược liệu hàng năm	*0119*
6.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	*0128*
7.	Giáo dục thể thao và giải trí	*8551*
8.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	*8552*
9.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; dạy máy tính; Đào tạo kỹ năng sống cho học sinh	*8559*
10.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	*8560*
11.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	*8620*
12.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chỉnh hình, phục hồi chức năng	*8692*

13.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở)	*8699*
14.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng (không hoạt động tại trụ sở)	*8710*
15.	Hoạt động chăm sóc sức khoẻ người bị thiểu năng, tâm thần và người nghiện (trừ lưu trú bệnh nhân)	*8720*
16.	Hoạt động chăm sóc tập trung khác	*8790*
17.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	*9311*
18.	Hoạt động thể thao khác	*9319*
19.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	*9321*
20.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	*9329*
21.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	*9610*
22.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	*9700*
23.	Hoạt động sản xuất các sản phẩm vật chất tự tiêu dùng của hộ gia đình	*9810*
24.	Hoạt động sản xuất các sản phẩm dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình	*9820*
25.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	*7213*
26.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	*7214*
27.	Bán buôn tổng hợp	*4690*
28.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	*2023*
29.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	*2029*
30.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm dược liệu cơ bản và các chế phẩm dược, sản xuất sản phẩm thuốc và sinh vật học	*2100*
31.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	*4789*
32.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá hàng hóa)	*4791*
33.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ đấu giá hàng hóa)	*4799*
34.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	*5510*
35.	Cơ sở lưu trú khác	*5590*
36.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không gồm hoạt động của quán bar, karaoke, vũ trường)	*5610*
37.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	*5621*
38.	Dịch vụ ăn uống khác (Không gồm hoạt động của quán bar, karaoke, vũ trường)	*5629*

39.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không gồm hoạt động của quán bar, karaoke, vũ trường)	*5630*
40.	Đại lý du lịch	*7911*
41.	Điều hành tua du lịch	*7912*
42.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	*7990*
43.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	*8110*
44.	Vệ sinh chung nhà cửa	*8121*
45.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	*8129*
46.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	*8211*
47.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	*8219*
48.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	*3230*
49.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	*3250*
50.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	*3290*
51.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	*4763*
52.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	*4772*

6. Vốn điều lệ: 200.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	LÊ HOÀNG HÀ	Việt Nam	Tổ 78, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	40.000.000	20,000	001174045278	
2	TRẦN VĂN QUANG	Việt Nam	Xóm 1, Xã Yên Mỹ, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	40.000.000	20,000	001062025650	
3	LÊ THỊ KIM CHI	Việt Nam	151 Đông Các, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	40.000.000	20,000	001179020636	

4	HOÀNG THỊ HÀ	Việt Nam	Phòng 1508-N2d TH-NC, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	40.000.000	20,000	024180000422	
5	LÊ HOÀNG TRÂM ANH	Việt Nam	Tổ 78, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	40.000.000	20,000	001303006533	

8. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: LÊ HOÀNG HÀ Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *08/09/1974* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001174045278*

Ngày cấp: *10/05/2021* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Tổ 78, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Tổ 78, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội